Câu 2: 5 Rủi Ro Thường Gặp Trong Dự Án Xây Dựng Sản Phẩm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên rủi ro** | **Mô tả/diễn giải** | **Tần suất xảy ra** | **Mức độ**  **ảnh hưởng** | **Giải pháp** |
| 1 | Thiếu kinh nghiệm và kỹ năng | Sinh viên có thể thiếu kinh nghiệm và kỹ năng cần thiết để quản lý và thực hiện dự án | Cao | Cao | Tổ chức các buổi đào tạo, mentoring từ giảng viên hoặc các chuyên gia trong ngành. |
| 2 | Thiếu tài nguyên và nguồn lực | Sinh viên có thể gặp khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng các tài nguyên và nguồn lực cần thiết cho dự án | Trung bình | Trung bình | Liên hệ với nhà trường hoặc các tổ chức tài trợ để xin hỗ trợ tài nguyên, trang thiết bị. |
| 3 | Giao tiếp kém | Giao tiếp không hiệu quả giữa các thành viên trong nhóm hoặc với giảng viên hướng dẫn | Trung bình | Trung bình | Định kỳ tổ chức các cuộc họp nhóm, sử dụng các công cụ quản lý dự án và giao tiếp trực tuyến. |
| 4 | Lập kế hoạch kém | Lập kế hoạch không chi tiết, không thực tế hoặc không tuân thủ kế hoạch đã đề ra | Cao | Cao | Sử dụng các công cụ lập kế hoạch và quản lý dự án, định kỳ rà soát và điều chỉnh kế hoạch. |
| 5 | Quản lý thời gian kém | Sinh viên không quản lý thời gian hiệu quả, phân bổ thời gian không hợp lý cho các nhiệm vụ | Trung bình | Trung bình | Tạo lịch làm việc chi tiết, đặt các mốc thời gian cụ thể cho từng nhiệm vụ và tuân thủ chặt chẽ. |